

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN DŨNG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2023/HS-ST
Ngày 21-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Ngọc Biên, bà Nguyễn Thị Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mông Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2023/HSST ngày 27 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2023/QĐ-HSST ngày 15 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Quang T**, sinh năm 1992 tại thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố L, phường Q, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 12/12; Đảng, đoàn thể: Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (đã bị đình chỉ sinh hoạt theo Quyết định số 28-QĐ/UBKT ngày 27/7/2023 của Thị ủy Quế Võ); con ông Vũ Văn T và con bà Nguyễn Thị Hương Q; vợ là Ngô Thị T, sinh năm 1992; có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

** Đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Trịnh Ngọc L, sinh năm 1963 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Đ, phường Q, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 45 phút ngày 29/4/2023, Vũ Quang T (có giấy phép lái xe ô tô hạng B2) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Suzuki loại xe trọng tải 0,5 tấn, biển kiểm soát 99C- 244.13 là xe của T, đi từ nhà ở khu phố L, phường Q, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh ra Quốc lộ 17 hướng đi huyện Yên Dũng, Bắc Giang để đến chợ Neo, thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang mua thực phẩm. Khi qua cầu Yên Dũng khoảng 200m, T điều khiển xe ô tô rẽ phải đi vào đường liên xã để ra đường tỉnh lộ 299D. Khoảng 5 giờ 10 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô đi đến đoạn đường liên xã thuộc tổ dân phố Đ, thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Lúc này trời chưa sáng hẳn, có sương mù, quan sát phía trước, T thấy có một ánh đèn xe ô tô đang ngược chiều đi đến, phía trước cách xe ô tô T một đoạn có một người đàn ông điều khiển một chiếc xe đạp đi trên phần đường phải phía trước cùng chiều, nhưng T không quan sát thấy. Đó là ông Trịnh Ngọc B đang đạp xe đi tập thể dục. T điều khiển xe ô tô đi trên phần đường phải, tốc độ khoảng 40km/h. Khi xe ô tô của T đi đến gần xe đạp ông B đi phía trước thì xe ô tô ngược chiều cũng đi đến. Sau khi tránh xe ô tô ngược chiều, T phát hiện thấy xe đạp ông B đang đi phía trước cách xe ô tô của T khoảng 5 - 7m. Do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên đã để phần đầu xe ô tô bên trái đâm vào phía sau xe đạp ông B, làm xe đạp đổ ra đường, ông B ngã ra đường, xe ô tô của T tiến về phía trước 20m và đỗ trên phần đường phải. T cùng mọi người đưa ông B đến Bệnh viện huyện Yên Dũng cấp cứu, nhưng do vết thương quá nặng, ông B đã bị chết hồi 08 giờ cùng ngày tại Bệnh viện đa khoa huyện Yên Dũng.

Sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng đã thành lập hội đồng khám nghiệm đến khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường vụ tai nạn được khám nghiệm theo hướng Quốc lộ 17 – đường tỉnh lộ 299D (Tây Nam- Đông Bắc). Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn được xác định tại tuyến đường liên xã, thuộc địa phận tổ dân phố Đ, thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Mặt đường được trải nhựa áp phan phẳng, thẳng, rộng 7m; giữa đường có vạch sơn màu vàng dạng đứt quãng phân chia làn đường cho hai dòng phương tiện đi ngược chiều nhau, làn đường bên phải rộng 3,45m; làn đường bên trái rộng 3,40m. Hai bên là lề đường đất, lề bên phải rộng 1,80m, lề bên trái rộng 1,30m.

Xe ô tô biển kiểm soát 99C- 244.13 đỗ tự nhiên trên lề đường phải, đầu xe hơi chệch chéo vào lề đường phải hướng đi tỉnh lộ 299D. Trục bánh sau bên trái nằm sát mép đường nhựa, cách cuối vết (1) 2,07m và cách đầu trục trước xe đạp 18,16m. Trục bánh trước trái nằm sát mép đường nhựa.

01 xe đạp mini màu ghi - xám đỗ nghiêng trái trên mặt đường phải, đầu xe hướng đường tỉnh lộ 299D; Trục bánh trước cách mép đường phải 1,90m, cách trục bánh sau trái xe ô tô là 18,16m; trục bánh sau cách mép đường phải 2,60m, cách đầu vết (1) là 34.30m.

* Trên hiện trường để lại các dấu vết:

Vết số (1) là vết in hằn bánh lốp xe ô tô, bám dính bùn đất, dập nát cỏ cây, dạng liên tục, chạy theo hướng Tây Nam - Đông Bắc từ mép đường bên phải ra lề đường phải, hình vòng cung ở 1/3 cuối vết ra lòng đường; kích thước (52,20 x 0,1)m. Điểm đầu vết trùng với mép đường phải, cuối vết cách mép đường phải 1,63m, cách trục sau trái xe ô tô 2,07m.

- Vết số (2) là vết máu loang dạng giọt màu đỏ nằm trên mặt đường phải kích thước (0,60 x 0,10)m, tâm vết cách mép đường phải là 01m, cách trục bánh trước xe đạp là 1,90m.

* Khám xe ô tô biển kiểm soát 99C- 244.13:

Xe ô tô biển kiểm soát 99C-244.13, nhãn hiệu Suzuki, màu sơn trắng, loại xe tải 02 chỗ ngồi. Mặt ngoài ba đờ sóc trước bên phải có dấu vết trà sát, trượt xước nhựa, theo hướng từ trước về sau. Mặt ngoài phía trước cánh cửa bên phải để lại dấu vết xước sơn kim loại. Gương chiếu hậu bên phải bị đẩy theo hướng từ trước về sau, mặt sau gáo gương chiếu hậu để lại vết trà sát, trượt xước nhựa, kính gương chiếu hậu bị vỡ hoàn toàn. Kính chắn gió phía trước bên trái xe ô tô để lại vết dập nứt vỡ trên diện kích thước (92 x 63)cm. Khung kim loại bên trái của kính chắn gió phía trước để lại vết cong vênh, bẹp méo, hằn lõm kim loại. Cản gạt nước phía trước bên trái bị đẩy cong theo hướng từ trước về sau. Tấm kim loại phía dưới kính chắn gió bên trái bị cong vênh, bẹp méo, hằn lõm kim loại. Ốp nhựa bảo vệ đèn chiếu sáng phía trước bên trái để lại vết nứt, vỡ nhựa. Mặt trước và mặt trên ba đờ sóc trước bên trái để lại vết tì nén, rách nhựa. Mặt ngoài bên trái ốp nhựa đèn xi nhan phía trước bên trái để lại vết nứt, dập nhựa.

Ngoài ra còn một số dấu vết khác thể hiện trong bản khám xe riêng.

* Khám xe đạp mini màu ghi-xám:

Lồng xe phía bên phải bị bẹp méo. Khung xe (thanh dọc) bị cong gập kim loại theo hướng từ sau về trước. Vành xe, chắn bùn của bánh sau bị cong vênh, bẹp méo, biến dạng kim loại làm một số nan hoa của bánh sau bị cong vênh, đứt rời khỏi vị trí cố định. Bánh sau hết hơi, lốp xe tại vị trí đuôi chắn bùn bánh sau bị tì nén, chèn ép cao su ép sát lốp xe và sẫm xe vào vành kim loại. Gác đồ bu bị đẩy cong theo hướng từ sau về trước. Cạnh trong đầu tay nắm bên trái để lại vết tì nén, trà sát nhựa. Đầu ngoài bàn đạp bên trái để lại vết tì nén, trà sát cao su.

Ngoài ra còn một số dấu vết khác thể hiện trong bản khám xe riêng.

* Khám nghiệm tử thi: Trịnh Ngọc B, sinh năm 1942, ở khu phố Đông Yên Hạ, phường Q, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh:

Vùng trán, thái dương, gò má, cánh mũi bên trái có diện sưng nề, bầm tím, sây sát da bờ mép nhám nhở; Vùng trán, thái dương phải có diện bầm tím, sưng nề, sây sát da bờ mép nhám nhở; Vùng cằm hai bên có diện sưng nề, bầm tím, sây sát da nông; Vùng ngực trái biến dạng, kiểm tra thấy: Gãy kín 1/3 ngoài xương đòn trái, cung trước xương sườn 4, 5, 6 bên trái.

Mổ tử thi: Phẫu tích vùng thái dương, đỉnh trái thấy: Bầm tụ máu tổ chức dưới da, cơ; đường vỡ nứt xương hộp sọ vùng đỉnh trái, phần đo được dài 2,7cm, qua đó có nhiều máu không đông chảy ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 940 ngày 29/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang Kết luận: Nguyên nhân chết của Trịnh Ngọc B do đa chấn thương, chấn thương sọ não và chấn thương ngực kín.

Ngày 22/5/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng ra quyết định trưng cầu giám định gửi đến Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang để giám định cơ chế hình thành dấu vết, chiều hướng tác động trên các phương tiện. Tại bản Kết luận số 1023/KL - KTHS ngày 07/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang xác định:

“1. Dấu vết cong vênh, mài sát, rách nhựa tại bên trái ba đồ sộc trước của xe ô tô biển kiểm soát 99C- 244.13, có chiều hướng từ trước về sau (ảnh số 14 đến số 16 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp với các vết dấu vết cong vênh, bẹp méo, mài sát kim loại, bám dính chất màu đen tại chắn bùn, lốp và vành bánh sau, gác ba ga của xe đạp, có chiều hướng từ sau ra trước (ảnh số 9 đến số 12 bản ảnh khám nghiệm phương tiện). Đây là các dấu vết va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

- Dấu vết trượt xước sơn, nhựa tại bên phải ba đồ sộc trước, cánh cửa và gương chiếu hậu bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 99C - 244.13, có chiều hướng từ trước về

sau phù hợp với dấu vết bẹp méo, hằn lõm, trượt xước sơn, kim loại tại cột biển báo “Giao nhau với đường không ưu tiên”.

2. Dấu vết in hằn lốp bánh xe ô tô, đập cỏ cây ký hiệu số 1 phù hợp với quá trình lốp bánh bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 99C - 244.13 chuyển động qua tạo nên.

3. Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 99C - 244.13 với xe đạp trên mặt đường tại trước vị trí xe đạp đổ (về hướng đi Quốc lộ 17) và đoạn đầu dấu vết in hằn lốp bánh xe ô tô ký hiệu số 1, thuộc chiều chuyển động bên phải theo hướng Quốc lộ 17 đi Tỉnh lộ 299D.

4. Tư thế, chiều hướng va chạm: tại thời điểm xảy ra va chạm hai phương tiện trong tư thế đứng, cùng chiều nhau.

5. Ngoài dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 99C- 244.13 với xe đạp, trên hai phương tiện không phát hiện thấy dấu vết va chạm với phương tiện khác.

6. Không xác định được tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua dấu vết cơ học”.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Quang T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Từ những nội dung trên, bản Cáo trạng số 73/CT-VKSYD ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố Vũ Quang T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vũ Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện hợp pháp của người bị hại đã được Toà án tổng đạt triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của người này có trong hồ sơ vụ án.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Vũ Quang T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt Vũ Quang T từ 20 (hai mươi) tháng tù đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, phải chịu thời gian thử thách từ 40 (bốn mươi) tháng đến 48 (bốn mươi tám) tháng. Giao Vũ Quang T cho UBND phường Q, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về trách nhiệm dân sự: Do đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét, giải quyết vấn đề trách nhiệm dân sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Vũ Quang T, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

* Phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận.

* Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa xét xử vụ án, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội:

Theo các tài liệu điều tra, thu thập trong hồ sơ thể hiện: Sáng ngày 29/4/2023, Vũ Quang T (có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 theo quy định) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 99C- 244.13 loại xe tải 0,5 tấn đi từ thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh sang thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng, Bắc Giang để mua thực phẩm. Khoảng 05 giờ 15 phút cùng ngày khi đi đến đoạn đường liên xã thuộc tổ dân phố Đ, thị trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên T đã để xe ô tô do mình điều khiển đâm vào phía sau xe đạp của ông Trịnh Ngọc B đang đi phía trước cùng chiều. Hậu quả, làm ông B ngã ra đường, chấn thương sọ não và tử vong.

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y về nguyên nhân tử vong của nạn nhân, kết luận về cơ chế hình thành dấu vết trong vụ tai nạn cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của Vũ Quang T đã vi phạm quy định tại Điều 12 Luật giao thông đường bộ và Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT- BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Quang T phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bản Cáo trạng số 73/CT-VKSYD ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hiểu rõ được hành vi của mình là vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, mặc dù không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng thực tế là đã làm ông Trịnh Ngọc B bị chết. Do vậy cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại số tiền 80.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo thì thấy:

Bị cáo Vũ Quang T là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, phạm tội do lỗi vô ý, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và 01

tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng. Căn cứ quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 2, Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo (được sửa đổi bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, có hiệu lực pháp luật ngày 10/5/2022). Xét thấy bị cáo Vũ Quang T có đủ điều kiện được hưởng án treo và chỉ cần cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, biết tuân thủ pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội. Đề nghị của Viện kiểm sát về việc cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000 đồng. Đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Do vậy về trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có chức vụ, không hành nghề hoặc làm công việc liên quan đến lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 99C- 244.13 của bị cáo T và 01 xe đạp mi ni của ông Trịnh Ngọc B. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo, gia đình bị hại. Xét thấy việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra là đúng quy định, do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét vấn đề này.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Vũ Quang T, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều

106; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt Vũ Quang T 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, phải chịu thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/8/2023. Giao Vũ Quang T cho Ủy ban nhân dân phường Q, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với Vũ Quang T.

- Trường hợp Vũ Quang T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

* Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách:

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Vũ Quang T.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Yên Dũng;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- UBND phường Q, Tx Quế Võ, BN;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- Công thông tin điện tử tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Sơn